TÒA ÁN NHÂN DÂN **QUẬN BÌNH TÂN** **THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 06/2024/HS-ST
Ngày: 11/01/2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN BÌNH TÂN, THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: ông Nguyễn Đức Phước.

Các Hội thẩm nhân dân: - ông Lê Văn Khanh;

- bà Nguyễn Thị Tuyết Hạnh.

- Thư ký phiên tòa: ông Nguyễn Trung Thắng - Thư ký Tòa án nhân dân quận Bình Tân, thành phố Hồ Chí Minh.

***- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Bình Tân, Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa*:** ông Phạm Ngọc Anh - Kiểm sát viên.

Ngày 11 tháng 01 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Bình Tân, Thành phố Hồ Chí Minh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 407/2023/TLST-HS ngày 16 tháng 11 năm 2023, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 370/2023/QĐXXST-HS ngày 28 tháng 12 năm 2023, đối với bị cáo:

Lương Tấn Đ, sinh năm: 1984, tại: Thành phố Hồ Chí Minh; nơi đăng ký thường trú: nhà số E, đường K, phường B, quận B, Thành phố Hồ Chí Minh; chỗ ở: không ổn định; nghề nghiệp: không có; trình độ văn hóa: 6/12; dân tộc: Kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không có; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lương Tấn S và bà Nguyễn Thị Kim L; có vợ (đã ly hôn) và có 01 người con sinh năm 2006; tiền sự: không có;

Tiền án: ngày 20/5/2010, Tòa án nhân dân quận Tân Bình, Thành phố Hồ Chí Minh xử phạt 04 năm tù về tội "Mua bán trái phép chất ma túy"; buộc nộp số tiền thu lợi bất chính là 24.000.000 đồng. Bị cáo chấp hành xong hình phạt tù tại trại giam T1 vào ngày 17/9/2012, đã nộp số tiền 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm ngày 22/4/2011, đã nộp 200.000 đồng tiền thu lợi bất chính ngày 25/7/2011, còn lại số tiền thu lợi bất chính chưa nộp là 23.800.000 đồng.

Nhân thân: ngày 28/10/2016, bị Tòa án nhân dân Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh ra Quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc thời hạn 21 tháng tại cơ sở cai nghiện ma túy B. Đến ngày 05/4/2018 thì chấp hành xong thời gian cai nghiện bắt buộc.

Bị cáo bị bắt quả tang ngày 21/8/2023, tạm giữ ngày 22/8/2023, tạm giam từ ngày 28/8/2023 cho đến nay. "Có mặt"

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 20 giờ 00 phút ngày 21/8/2023, Tổ công tác 363 Công an quận B, Thành phố Hồ Chí Minh tuần tra đến trước nhà số C, đường T, phường B, quận B, Thành phố Hồ Chí Minh phát hiện Lương Tấn Đ đang điều khiển xe mô tô biển số 54N7-8570 có biểu hiện nghi vấn nên tiến hành dừng xe kiểm tra. Qua kiểm tra, phát hiện và thu giữ trong túi quần phía trước bên trái của bị cáo đang mặc có 01 vỏ hộp thuốc lá nhãn hiệu HERO bên trong có 01 gói nylon chứa tinh thể không màu, bị cáo khai là ma túy nên Tổ công tác đưa bị cáo cùng vật chứng về Công an phường B, quận B lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, sau đó vụ việc được chuyển giao cho Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận B thụ lý, giải quyết theo thẩm quyền.

- Vật chứng thu giữ, tạm giữ:

- 01 gói nylon chứa tinh thể không màu;

Tại bản kết luận giám định số 9027/KL-KTHS ngày 30/8/2023 của Phòng K Công an Thành phố H kết luận: 01 gói nylon chứa tinh thể không màu thu giữ là ma túy ở thể rắn có khối lượng 0,2186 gam, loại Methamphetamine.

- 01 vỏ hộp thuốc lá nhãn hiệu HERO. Bị cáo Đ dùng để đựng gói nylon chứa ma túy;

- 01 điện thoại di động nhãn hiệu OPPO, số thuê bao 0582838848 và 0922016128. Bị cáo Đ dùng để liên lạc với gia đình, không sử dụng cho việc mua ma túy;

- 01 xe mô tô biển số 54N7-8570 bị can Đ sử dụng để đi mua ma túy. Qua xác minh chiếc xe mô tô do bà Lê Thị N địa chỉ C Ấp C, xã V, huyện B, Thành phố Hồ Chí Minh đứng tên chủ sở hữu.

Tại Cơ quan điều tra, bị cáo Lương Tấn Đ khai nhận: nguồn gốc số ma túy bị thu giữ là do bị cáo mua của một người đàn ông (không rõ lai lịch) tại khu vực Cầu T, phường B, quận B với giá 200.000 đồng để dành sử dụng cho bản thân. Lời khai của bị cáo Đ phù hợp với lời khai của các nhân chứng, vật chứng thu giữ, cùng các tài liệu chứng cứ khác có tại hồ sơ vụ án.

Cáo trạng số 337/CT-VKS ngày 07/11/2023 của Viện kiểm sát nhân dân quận Bình Tân, Thành phố Hồ Chí Minh đã truy tố bị cáo Lương Tấn Đ ra trước Tòa án nhân dân quận Bình Tân, Thành phố Hồ Chí Minh để xét xử về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa: bị cáo Lương Tấn Đ đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội đúng như cáo trạng Viện kiểm sát nhân dân quận Bình Tân đã truy tố đối với bị cáo và không có ý kiến gì khác.

Ý kiến phát biểu của Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Bình Tân đã đánh giá tính chất nguy hiểm cho xã hội về hành vi phạm tội của bị cáo Đ, đánh

giá các tình tiết tăng nặng, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân của bị cáo, giữ nguyên quan điểm truy tố, luận tội và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm h khoản 1 Điều 52; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017, đề nghị tuyên bố bị cáo Lương Tấn Đ phạm vào tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" và đề nghị xử phạt bị cáo Đ với mức án từ 02 (Hai) năm 06 (Sáu) tháng đến 03 (Ba) năm 06 (Sáu) tháng tù. Ngoài ra, còn đề nghị xử lý vật chứng là tịch thu tiêu hủy toàn bộ số ma túy bị thu giữ, 01 vỏ hộp thuốc lá nhãn hiệu Hero; giao trả lại cho bị cáo 01 điện thoại di động nhãn hiệu OPPO do không liên quan đến hành vi phạm tội; tịch thu sung quỹ Nhà nước đối với 01 xe mô tô biển số 54N7-8570. Về hình phạt bổ sung và các biện pháp tư pháp: không đề nghị xem xét.

Bị cáo Lương Tấn Đ không tranh luận với quan điểm giải quyết vụ án của đại diện Viện kiểm sát và nói lời sau cùng: bị cáo đã ăn năn, hối cải về lỗi lầm của mình, mong Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi và các quyết định tố tụng: về hành vi, quyết định của Cơ quan điều tra - Công an quận B, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân quận B, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, Người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, Người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Qua các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ và lời khai của bị cáo tại phiên tòa hôm nay cho thấy: do bản thân nghiện ma túy nên vào khoảng 19 giờ 30 phút ngày 21/8/2023, bị cáo đến khu vực Cầu T, phường B, quận B gặp một người đàn ông (không rõ lai lịch) mua 01 gói ma túy với giá 200.000 đồng để dành sử dụng cho bản thân. Đến khoảng 20 giờ 00 phút cùng ngày, bị cáo đi đến trước nhà số C, đường T, phường B, quận B, Thành phố Hồ Chí Minh thì bị Tổ công tác 363 Công an quận B kiểm tra, phát hiện và thu giữa trong túi quần phía trước bên trái của bị cáo đang mặc có 01 vỏ hộp thuốc lá nhãn hiệu HERO bên trong 01 gói nylon chứa tinh thể không màu, là ma túy đúng như nội dung cáo trạng đã truy tố đối với bị cáo. Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa là khách quan, phù hợp với lời khai của người làm chứng cùng vật chứng và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án.

Tại bản kết luận giám định số 9027/KL-KTHS ngày 30/8/2023 của Phòng K - Công an Thành phố H xác định: 01 gói nylon chứa tinh thể không màu bên ngoài có các chữ kí ghi tên Lương Tấn Đ (đương sự), Lâm Đức M (người chứng kiến), Võ Vũ T (Điều tra viên) và hình dấu Công an phường B, quận B là ma túy ở thể rắn có khối lượng 0,2186 gam, loại Methamphetamine.

Như vậy, có đủ cơ sở để xác định hành vi nêu trên của bị cáo Đ đã phạm vào tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy", với khối lượng ma túy bị cáo tàng trữ là 0,2186 (không phẩy hai một tám sáu) gam, loại Methamphetamine và thuộc trường hợp *"Heroin, C, Methamphetamine, A, MDMA hoặc XLR-11 có khối lượng từ 0,1 gam đến dưới 05 gam".* Tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017. Vì vậy, Viện kiểm sát nhân dân quận Bình Tân truy tố bị cáo Đ về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017 là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật, có căn cứ nên chấp nhận.

[3] Xét chất ma túy là loại chất kích thích do Nhà nước độc quyền quản lý, nghiêm cấm mọi hành vi sản xuất, tàng trữ, vận chuyển và mua bán. Hành vi của bị cáo đã xâm phạm đến sự quản lý độc quyền của Nhà nước đối với các chất ma tuý, bị cáo nhận thức được việc làm của mình là sai và vi phạm pháp luật nhưng vẫn cố ý thực hiện. Bị cáo có 01 tiền án về tội "Mua bán trái phép chất ma túy", chưa được xóa án tích, nay lại tiếp tục thực hiện hành vi phạm tội do cố ý nên lần phạm tội này của bị cáo thuộc trường hợp "Tái phạm" là tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Hành vi phạm tội của bị cáo là nghiêm trọng, bất chấp pháp luật, gây ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh trật tự tại địa phương và có thể là nguyên nhân dẫn đến các loại tội phạm khác. Mặt khác, bị cáo có nhân thân xấu, đã từng bị đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy nên cần xử lý với mức án nghiêm, áp dụng hình phạt tù có thời hạn tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội và nhân thân của bị cáo.

Tuy nhiên khi lượng hình, Hội đồng xét xử cũng xem xét: trong quá trình điều tra, truy tố và xét xử, bị cáo Đ có thái độ thành khẩn khai báo, tỏ ra ăn năn hối cải nên cần áp dụng điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017 để giảm nhẹ cho bị cáo một phần hình phạt.

[4] Về hình phạt bổ sung: theo quy định tại Khoản 5 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015 thì *"Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 500.000.000 đồng"*; do đó, bị cáo có thể bị áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền. Tuy nhiên, theo các tài liệu, chứng cứ và lời khai của bị cáo tại phiên tòa cho thấy bị cáo hiện đang bị tạm giam, không có nơi cư trú ổn định và không có nghề nghiệp nên Hội đồng xét xử quyết định không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[5] Về xử lý vật chứng:

- Đối với: 01 (Một) gói niêm phong bên trong có chứa ma túy đã giám định, bên ngoài có chữ ký ghi tên Lương Tấn Đ, Võ Vũ T (Điều tra viên), Lâm Đức M (người chứng kiến) và hình dấu Công an phường B, quận B. Hội đồng xét xử xét vật chứng trên là chất cấm lưu hành nên tịch thu tiêu hủy;

- Đối với: 01 (Một) vỏ hộp thuốc lá nhãn hiệu HERO, bị cáo sử dụng chứa ma túy, không còn giá trị sử dụng nên tịch thu tiêu hủy;

- Đối với: 01 (Một) chiếc điện thoại di động nhãn hiệu OPPO, có số thuê bao 0582838848 và 0922016128. Hội đồng xét xử xét điện thoại trên là tài sản cá nhân của bị cáo, không liên quan đến hành vi phạm tội nên cần giao trả lại cho bị cáo;

- Đối với: 01 (Một) chiếc xe mô tô biển số 54N7-8570, bị cáo Đ sử dụng để đi mua ma túy. Qua xác minh chiếc xe mô tô trên do bà Lê Thị N, địa chỉ C Ấp C, xã V, huyện B, Thành phố Hồ Chí Minh đứng tên chủ sở hữu. Bị cáo Đ khai chiếc xe mô tô trên là của bà Nguyễn Thị Kim L (mẹ ruột bị cáo) đưa cho bị cáo để sử dụng. Tiến hành ghi lời khai bà L khai nhận: chiếc xe mô tô trên, bà L mua từ cách đây khoảng 10 năm tại một cửa hàng mua bán xe máy với giá 4.000.000 đồng, có giấy tờ nhưng không làm thủ tục sang tên, bà L không nhớ địa chỉ và thông tin người bán xe, giấy tờ xe cũng đã bị mất. Năm 2017, bà L đưa xe cho Lương Tấn Đ sử dụng, còn việc Đ sử dụng xe làm gì thì bà L không biết, bà không có yêu cầu gì đối với chiếc xe. Cơ quan điều tra đã tiến hành xác minh nơi cư trú, đăng B1 số 264 ngày 21/9/2023 đối với bà Lê Thị N nhưng đến nay bà N chưa đến làm việc.

Hội đồng xét xử xét chiếc xe mô tô trên bị cáo sử dụng đi mua ma túy và thuộc trường hợp không xác định được chủ sở hữu hợp pháp nên tịch thu sung quỹ Nhà nước.

[6] Đối với người đàn ông (không rõ lai lịch) đã bán ma túy cho bị cáo, hiện không xác định được lai lịch cụ thể nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận B tiếp tục truy xét, khi nào phát hiện sẽ xem xét xử lý sau là có căn cứ nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[7] Về án phí: bị cáo Lương Tấn Đ phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249điểm h khoản 1 Điều 52; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Xử phạt bị cáo Lương Tấn Đ 02 (Hai) năm 09 (Chín) tháng tù, về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy". Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 21/8/2023.

2. Về xử lý vật chứng: căn cứ vào Điều 46, 47 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015.

- Tịch thu tiêu hủy: 01 (Một) gói niêm phong bên trong có chứa ma túy đã giám định, bên ngoài có chữ ký ghi tên Lương Tấn Đ, Võ Vũ T (Điều tra viên), Lâm Đức M (người chứng kiến) và hình dấu Công an phường B, quận B; 01 (Một) vỏ hộp thuốc lá nhãn hiệu HERO.

- Tịch thu sung quỹ Nhà nước: 01 (Một) chiếc xe mô tô biển số 54N7-8570.

- Giao trả lại cho bị cáo Lương Tấn Đ 01 (Một) chiếc điện thoại di động nhãn hiệu OPPO, có số thuê bao 0582838848 và 0922016128.

(Chi cục Thi hành án dân sự quận Bình Tân đang tạm giữ các vật chứng trên theo Phiếu nhập kho số NK24/39TAM ngày 08/11/2023).

3. Về án phí: căn cứ vào Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015, Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội, quy định về án phí, lệ phí Tòa án: bị cáo Lương Tấn Đ phải chịu 200.000 (Hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: căn cứ vào Điều 331, Điều 333 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017: bị cáo có mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 (Mười lăm) ngày tính từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
-VKSND TP. Hồ Chí Minh;
- VKSND Q. Bình Tân;
- CQCSĐT Công an Q. Bình Tân;
- CQ THAHS Công an Q. Bình Tân;
- Trại tạm giam Chí Hòa (T30);
- Phòng PV06- Công an TP. HCM;
- Sở Tư pháp TP. Hồ Chí Minh;
- Chi cục THADS Q. Bình Tân;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu: Hồ sơ vụ án, Văn phòng.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Đức Phước